PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Mái nhà yêu thương · Bài 17–18 (SGK tr. 82–89)

Tuần 10

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bữa sáng bất ngờ

Sáng ngày 20 tháng 10, Mai và em Bin dậy thật sớm. Hai chị em rón rén xuống bếp làm bữa sáng tặng mẹ. Mai bày bánh mì ra đĩa, Bin cẩn thận rót sữa vào cốc. Món trứng ốp chị Mai rán hơi cháy cạnh, Bin lo lắng: "Mẹ có chê không chị?". Khi mẹ bước vào, cả hai cùng reo: "Chúc mừng mẹ!". Mẹ ăn hết sạch đĩa trứng rồi ôm hai chị em vào lòng: "Đây là bữa sáng ngon nhất của mẹ!".

1. Hai chị em làm bữa sáng để làm gì?

(A) Tặng mẹ (B) Tặng bà (C) Mang đi học

2. Bin làm việc gì? (A) Rán trứng (B) Rót sữa vào cốc (C) Bày bánh mì

3. Món trứng ốp thế nào? (A) Vàng ruộm (B) Còn sống (C) Cháy cạnh

4. Ăn xong, mẹ đã nói gì với hai chị em?

.....

Bài 2: Chính tả: điền en hoặc eng (thêm dấu thanh nếu cần)

dế m□ tiếng k thợ r□ leng k

.....

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iêu hay ươu?)

1. con … cao cổ (A) hiêu (B) hươu

2. chim … hót hay (A) khiếu (B) khươu

3. thả … trên đê (A) diều (B) dường

Bài 4: Luyện từ và câu: câu kể, câu cảm hay câu khiến?

1. Con hãy rót sữa cẩn thận nhé. (A) Câu kể (B) Câu cảm (C) Câu khiến

2. Bữa sáng ngon quá! (A) Câu kể (B) Câu cảm (C) Câu khiến

3. Bin rót sữa vào cốc. (A) Câu kể (B) Câu cảm (C) Câu khiến

Bài 5: Luyện từ và câu: chọn từ trong khung điền vào chỗ trống để có câu khiến

hãy đừng đi

1. Con ..... quên đội mũ khi ra nắng!

2. Các em ..... xếp hàng ngay ngắn!

3. Mẹ ngồi nghỉ □!

Bài 6: Viết đoạn văn tả đồ vật

Viết đoạn văn (4–5 câu) tả một đồ vật trong nhà hoặc ở lớp em.

Đồ vật gì? Màu sắc, hình dáng, kích thước ra sao? Nó dùng để làm gì? Em giữ gìn nó thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app · in phiếu bài tập miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 10

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Tặng mẹ)

2. B (Rót sữa vào cốc)

3. C (Cháy cạnh)

4. "Đây là bữa sáng ngon nhất của mẹ!"

Bài 2: Chính tả: điền en hoặc eng (thêm dấu thanh nếu cần)

dế m**èn** tiếng k**ẻng** thợ r**èn** leng k**eng**

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (iêu hay ươu?)

1. **B** (hươu) 2. **B** (khướu) 3. **A** (diều)

Bài 4: Luyện từ và câu: câu kể, câu cảm hay câu khiến?

1. **C** (Câu khiến) 2. **B** (Câu cảm) 3. **A** (Câu kể)

Bài 5: Luyện từ và câu: chọn từ trong khung điền vào chỗ trống để có câu khiến

1. Con **đừng** quên đội mũ khi ra nắng!

2. Các em **hãy** xếp hàng ngay ngắn!

3. Mẹ ngồi nghỉ **đi**!

Bài 6: Viết đoạn văn tả đồ vật

Gợi ý (chiếc đồng hồ): Nhà em có một chiếc đồng hồ treo tường. Mặt đồng hồ tròn, viền nhựa màu nâu. Ba chiếc kim đen chạy đều trên nền trắng. Mỗi sáng, chuông đồng hồ reo gọi em dậy đi học. Em luôn lau bụi cho đồng hồ sạch sẽ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án